

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 173/2025/TLST-DS ngày 15/10/2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Lý Trọng H, sinh năm 1979 và chị Phạm Thị Thanh T, sinh năm 1977.

Cùng trú tại: Tổ A, phường D, tỉnh Gia Lai. Địa chỉ liên hệ: Số G A, phường P, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Lê Thị Nhật H1, sinh năm 1999. Địa chỉ: Tổ E, phường P, tỉnh Gia Lai và anh Nguyễn Đại N, sinh năm 1996. Địa chỉ: Số E T, tổ A, phường P, tỉnh Gia Lai (Văn bản ủy quyền ngày 01/11/2025 và ngày 20, 21/01/2026).

- *Bị đơn*: Chị Phan Như Q, sinh năm 1983.

Nơi đăng ký thường trú: Số C L, phường K, tỉnh Quảng Ngãi. Địa chỉ hiện nay: Số E H, phường K, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về số tiền trả nợ*: Chị Phan Như Q phải trả cho anh Lý Trọng H và chị Phạm Thị Thanh T số tiền tính đến ngày 23/01/2026 là 2.533.000.000 đồng (*Hai tỷ năm trăm ba mươi ba triệu đồng*). Trong đó tiền gốc là 2.000.000.000 đồng và tiền lãi đến ngày 23/01/2026 là: 533.000.000 đồng. Thời hạn trả nợ kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật và anh H, chị T có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền nêu trên mà chị Phan Như Q chậm trả, thì phải chịu lãi suất chậm trả kể từ ngày 24/01/2026 theo mức lãi suất thoả thuận trong hợp đồng vay là 12%/năm tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 144; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Phan Như Q nhận chịu 41.330.000 đồng (*Bốn mươi một triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho anh Lý Trọng H và chị Phạm Thị Thanh T số tiền 40.471.233 đồng (*Bốn mươi triệu bốn trăm bảy mươi một nghìn hai trăm ba mươi ba đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001509 ngày 15/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 7 – Quảng Ngãi;
- Phòng THADS KV 7 – Quảng Ngãi;
- Dương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Tiến